

GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT CỦA TRẺ TRONG HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI Ở TRƯỜNG MẦM NON DỰA TRÊN CÁCH TIẾP CẬN LÝ THUYẾT “VÙNG PHÁT TRIỂN GẦN NHẤT” CỦA L.X. VYGOTSKY

ThS. VŨ THỊ NHÃN*

Trong hoạt động vui chơi (HĐVC), đặc biệt là trò chơi đóng vai có chủ đề (TCĐVCCĐ), trẻ được tham gia vào các mối quan hệ qua lại với nhau, vì thế trẻ sẽ gặp phải những ý muốn, ý thích rất đa dạng của các bạn trong cùng một nhóm, hay một lớp và chúng có thể đối lập với những ý muốn, ý thích của chính trẻ. Chính vì thế ở trẻ rất dễ nảy sinh những cuộc tranh chấp, cãi vã, thậm chí là ẩu đả. Đó chính là xung đột hay những biểu hiện đầu tiên của mâu thuẫn.

Những công trình nghiên cứu trước đây về vấn đề này thường cho rằng xung đột là hiện tượng tiêu cực, nó ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển nhân cách của trẻ. Nhưng thực tế cho thấy, không phải lúc nào xung đột cũng mang tính tiêu cực. Nếu chúng ta biết điều chỉnh sự xung đột nảy sinh ở trẻ thì xung đột sẽ có tác dụng ngược lại - xung đột tạo động lực cho sự phát triển nhân cách ở trẻ.

1. Xung đột là hiện tượng khách quan trong HĐVC của trẻ

Gắn bó là một nhu cầu gốc đã xuất hiện ở trẻ ngay từ khi mới sinh; lúc đầu là sự gắn bó với mẹ, người thân, sau đến bạn bè, xã hội. Nhu cầu này đã sớm liên kết trẻ lại thành nhóm. Nhóm trẻ được hình thành từ nhiều trẻ khác nhau với trình độ tâm lý không như nhau, với những nhu cầu và nguyện vọng không giống nhau.

Khi tham gia hoạt động (HĐ) cùng nhau, trẻ có dịp nhìn lại mình, nhìn lại bạn và thấy rằng những kinh nghiệm của mình không hoàn toàn giống như của bạn, đôi khi mâu thuẫn với thực tế, và chưa phù hợp với hiện thực khách quan. Điều này dẫn đến xung đột ngay trong nhận thức của trẻ. Trong quá trình trẻ cùng chơi, cùng HĐ, ắt có sự va chạm những ý muốn, ý thích, xu hướng rất khác nhau của các cá nhân khác nhau. Những xu hướng khác nhau này tất yếu sẽ dẫn đến xung đột giữa trẻ.

2. Nguyên nhân dẫn đến xung đột trong HĐVC của trẻ

Trong xã hội trẻ em, xung đột có thể xảy ra dưới nhiều hình thức, nguyên nhân khác nhau và thường xảy ra nhiều nhất trong HĐVC - HĐ chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Nguyên nhân xung đột cũng khác nhau theo từng độ tuổi.

Ở trẻ mẫu giáo bé, xung đột thường xảy ra do trẻ tranh giành đồ chơi (có thể tranh giành nhau cái ghế để làm ô tô, tranh giành nhau con búp bê để làm em bé, tranh giành nhau mẫu gỗ để xây nhà... Đối với trẻ độ tuổi này, trò chơi (TC) chủ yếu là hành động với đối tượng, vì đối tượng chơi là điều kiện tất yếu của trò chơi, do đó nhu cầu về đồ chơi của trẻ là rất bức bách. Chỉ cần một trẻ có hành vi vơ hết đồ chơi về phía mình, xung đột nhất định sẽ xảy ra.

Ở trẻ mẫu giáo nhỡ, xung đột xảy ra có thể do nhiều nguyên nhân phức tạp hơn. Có thể xảy ra xung đột nếu sự phân vai trong TC không thích hợp. Có những vai chơi trẻ rất thích, ngược lại cũng có những vai trẻ không thích. Việc tranh giành nhau để được nhận những vai mình thích (thường là những vai quan trọng, chủ trò...) là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến xung đột. Cũng có khi do trẻ không thống nhất trong việc lựa chọn chủ đề chơi dẫn đến những tranh luận căng thẳng và cuối cùng, TC không thể tiến hành. Cũng có khi tuy đã thống nhất chủ đề chơi nhưng chưa hiểu hết ý của nhau dẫn đến những hành động kém sự phối hợp và cuộc chơi bị tan rã.

Ở trẻ mẫu giáo lớn, nguyên nhân xung đột lại phức tạp hơn. Xung đột thường xảy ra khi không thống nhất được với nhau về quy tắc chơi. Ở độ tuổi này, do trẻ đã có một vốn sống tương đối phong phú hơn, nhờ sự quan sát thực tế quanh mình và được tích lũy bằng nhiều cách (nghe kể chuyện, xem tivi, tiếp xúc với

* Trường Đại học Thủ Dầu Một - Bình Dương

nhiều người...) nên những quy tắc của cuộc chơi cũng gần hơn với các chuẩn mực đã hình thành trong hiện thực. Mỗi trẻ đã được trang bị những nguồn thông tin khác nhau, từ đó mà hình dung sự việc cũng khác nhau, dẫn đến việc xác định những chuẩn mực cũng trở lên khó thống nhất, từ đó dễ xảy ra xung đột.

3. Giải quyết xung đột trong HĐVC của trẻ dựa trên lý thuyết “vùng phát triển gần nhất” của Vygotsky

1) Lý thuyết vùng phát triển gần nhất của L. X. Vygotsky. Luận điểm lí luận chung và những công trình nghiên cứu của Vygotsky cùng các cộng sự của ông đã đi đến kết luận rằng: *“Dạy học là nguồn gốc của việc nảy sinh cái mới trong sự phát triển và thống nhất với sự phát triển, dạy học luôn cần phải đi trước sự phát triển (dạy học kéo sự phát triển theo mình). Quá trình dạy học được thực hiện thông qua những đặc điểm tâm lí - cá thể của học sinh, chứ không phải là một hậu quả đơn giản và một nghĩa của những điều kiện được đưa từ bên ngoài vào”*.

Vygotsky thừa nhận rằng “Dạy học, về mặt này hay mặt khác, phải phù hợp với trình độ phát triển của trẻ - đó là một sự thật được phát hiện bằng kinh nghiệm và được kiểm nghiệm nhiều lần, không thể nào phủ nhận được”. Nhưng ông cũng cho rằng, muốn xác định mối quan hệ thực giữa quá trình phát triển và khả năng dạy học thì không bao giờ chỉ nên hạn chế ở việc xác định trình độ phát triển. Ông cho rằng, ít nhất chúng ta phải xác định hai trình độ phát triển của trẻ: *trình độ phát triển hiện tại và vùng phát triển gần nhất*.

Vygotsky nhấn mạnh: cái hôm nay trẻ làm được với sự giúp đỡ của người lớn, thì ngày mai có thể tự nó làm một mình. Như vậy, vùng phát triển gần nhất giúp ta xác định ngày mai của trẻ, xác định được trạng thái động trong sự phát triển của trẻ, trạng thái này không chỉ tính đến cái đã đạt được trong sự phát triển, mà cả cái đang nằm trong quá trình chín muồi. Và ông đã kết luận: *“tình trạng trí tuệ của trẻ có thể được xác định ít nhất cũng phải bằng việc làm sáng tỏ hai trình độ phát triển của nó - trình độ phát triển hiện thời và vùng phát triển gần nhất”*.

2) HĐVC của trẻ ở trường mầm non. HĐVC ở trường mầm non là HĐ chủ đạo của trẻ lứa tuổi mẫu giáo (3-6 tuổi), được coi là HĐ chủ đạo vì nó chi phối toàn bộ đời sống tâm lí của trẻ, chi phối các HĐ khác diễn ra đồng thời và tạo ra những nét tâm lí đặc trưng của trẻ lứa tuổi này. Chơi không phải là sự giải phóng “năng lượng dư thừa” như F.Siller và G. Spencer quan niệm, chơi cũng không phải là hành vi bản năng, sinh học như S. Freud tưởng, mà chơi mang bản chất xã

hội. Chơi là một HĐ phản ánh lao động và cuộc sống của người lớn, nó là sợi dây nối liền các thế hệ với nhau để truyền đạt kinh nghiệm và văn hóa từ đời này sang đời khác. HĐ chơi liên quan chặt chẽ với sự phát triển xã hội và với sự thay đổi vị trí của chính trẻ em trong các mối quan hệ xã hội.

HĐVC ở trường mầm non bao gồm rất nhiều TC: TC đóng kịch; TC xây dựng; TC vận động; TC học tập và đặc biệt là TCĐVCCĐ. TC này khác với các TC khác ở chỗ: quy tắc chơi, quy tắc chơi ở các TC khác là cố định, công khai, còn quy tắc của TCĐVCCĐ là quy tắc kín. Nếu nội dung của các TC khác như TC học tập, TC vận động... tạo cho trẻ em những hình thức hành động nhất định bởi các quy tắc được cho trước như là một yêu cầu từ bên ngoài và nói lên kinh nghiệm mà loài người đã tích lũy, được truyền đạt cho trẻ em theo những chủ đề và những quy tắc cố định thì trong TCĐVCCĐ, trẻ dường như tự mình chiếm lấy kinh nghiệm đó bằng cách sử dụng nội dung đời sống mà trẻ đang sống trong đó. Trong TC này, chủ đề được trẻ phát triển và do trẻ đề ra quy tắc chơi, các quy tắc ấy gắn liền với việc thực hiện các vai.

Khi tham gia vào HĐVC, sự tác động qua lại của các trẻ với vốn hiểu biết, kinh nghiệm và trình độ khác nhau không tránh khỏi những xung đột xảy ra giữa các trẻ. Với những TC có quy tắc công khai, cố định thì xung đột trong khi chơi ít xảy ra ở trẻ, đơn giản vì để chơi được trẻ phải nắm được các quy tắc của TC, hay nói cách khác là “luật chơi”. Việc nắm các quy tắc này là một yếu tố quan trọng trong sự hình thành tính tổ chức của trẻ và của tập thể trẻ em, cho phép trẻ không chỉ kiểm soát bản thân mà còn kiểm soát cả những người tham gia khác. Nhưng đối với TCĐVCCĐ, TC có “quy tắc kín” thì xung đột giữa các trẻ khi tham gia TC thường xảy ra nhiều hơn bởi vì những diễn biến trong TC chưa được xác định trước mà được xây dựng trong tiến trình chơi và có thể có những biến thể khác nhau. Lúc đó sẽ nảy sinh những hoàn cảnh có ý kiến khác nhau và phải tìm ra những phương tiện cho phép tiếp tục chơi. TCĐVCCĐ mang những ước lệ và thậm chí đòi hỏi phải có những ước lệ, vì vậy các hoàn cảnh “bất đồng” thường xuyên nảy sinh. Ý kiến của trẻ khác nhau về: ý đồ chơi; cách phân phối các vai; phương thức thực hiện vai này hay vai khác; tính chất của sự phát triển chủ đề; phương thức thực hiện một hành động chơi cụ thể... Tính đa dạng của những bất đồng xảy ra trong các ý kiến của những người chơi quy định tính phức tạp của việc xếp đặt một TCĐVCCĐ ở trẻ mẫu giáo. Làm thế nào để giải quyết những mâu thuẫn, những xung đột này giữa các trẻ, để TC được tiếp tục, để qua đó tạo động lực cho sự phát triển của trẻ?

3) Giải quyết xung đột của trẻ trong HĐVC dựa trên lý thuyết “vùng phát triển gần nhất” của Vygotsky. Tổ chức HĐVC mà trung tâm là TCĐVCCĐ cho trẻ trong trường mầm non, giáo viên (GV) cần dựa trên quan điểm lý thuyết “vùng phát triển gần nhất” của Vygotski, trong đó GV là người tạo điều kiện, người dẫn dắt quá trình hình thành và phát triển HĐ chơi của trẻ...; tuy nhiên, GV tuyệt đối không được lấn át vai trò chủ thể của trẻ trong quá trình vui chơi. Việc tổ chức phải luôn đi trước sự phát triển, kéo theo sự phát triển của trẻ. Để giải quyết những xung đột xảy ra trong quá trình chơi của trẻ, GV cần có những biện pháp tác động cụ thể sau:

a) *Trước khi bắt đầu chơi:* - Cùng trẻ lập kế hoạch chơi (vạch ra tiến trình chơi), có thể đi từ thấp tới cao, từ đơn giản tới phức tạp dần (từ việc phân chia đồ chơi, việc phân vai, trình tự chơi, quy tắc chơi...). Vạch ra tiến trình chơi tương đối đơn giản nhưng phải có trình tự nhất định. Sự chuẩn bị, giải thích càng rõ ràng bao nhiêu thì sẽ góp phần giảm bớt xung đột bấy nhiêu hoặc nếu có xảy ra xung đột thì cũng dễ giải quyết vì “luật chơi” đã rõ ràng; - Cần thỏa thuận cùng trẻ những yếu tố cơ bản của sự phát triển TC; việc thiết lập thứ tự khi phân phối các vai chơi... mục đích để điều tiết các quan hệ giữa trẻ với nhau nảy sinh trong tiến trình mở rộng TC đóng vai theo chủ đề; - Cần trang bị cho trẻ những phương tiện, đồ dùng đồ chơi thay thế, và gợi ý cho trẻ cách áp dụng. Việc trẻ học được cách áp dụng những phương tiện, đồ dùng, đồ chơi thay thế càng linh hoạt bao nhiêu thì tính độc lập của trẻ trong việc xây dựng chủ đề chơi càng lớn bấy nhiêu.

b) *Trong khi trẻ chơi:* - Để cho trẻ tự lựa chọn nhóm chơi, tự tìm bạn để cùng chơi. GV chỉ làm nhiệm vụ khơi gợi sự thích thú của trẻ đối với từng nhóm chơi. Nếu xảy ra sự tình trạng phân bố quá chênh lệch số lượng trẻ chơi giữa các nhóm, GV không nên điều động một cách độc đoán bắt buộc mà chỉ nên làm nhiệm vụ “quảng cáo” cho các nhóm chơi cần bổ sung thêm người. Trẻ dễ dàng tiếp thu sự giới thiệu đó và tự mình chủ động sang chơi. Ngược lại, nếu GV áp đặt cho trẻ trong các tình huống này thì xung đột rất dễ dàng xảy ra; - Quan sát trẻ chơi để kịp thời uốn nắn những lệch lạc của trẻ khi chơi với những nội dung tiêu cực không lành mạnh. Khơi gợi những tình huống có vấn đề để gợi ý trẻ mở rộng chủ đề chơi. Gợi ý trẻ mở rộng liên kết với những nhóm chơi khác hướng theo một chủ đề chung. Lưu ý rằng, GV chỉ gợi ý một hoặc hai lần, sau đó trẻ có thể tự làm một mình trong các buổi chơi sau với những chủ đề khác; - Trực tiếp tham gia chơi cùng trẻ, nếu quan sát thấy trẻ đang gặp khó

khăn khi mở rộng chủ đề chơi, phối hợp hành động chơi với bạn, hoặc khi trẻ có xung đột mà tự chúng không thể giải quyết được... Thông qua vai mình đóng, GV đã khéo léo gián tiếp chỉ cho trẻ biết cách thao tác với đồ vật, biết cách biểu hiện vai chơi, biết cách thỏa thuận cùng nhau...; đặc biệt khi làm trung gian hòa giải, GV luôn phải đặt tình công bằng lên trên hết, không thiên vị phía nào cả.

c) *Kết thúc TC:* - Nhẹ nhàng, khéo léo chuyển sang HĐ khác tiếp theo, hoặc tạo tâm thế cho trẻ chờ đợi vào TC tiếp theo ngày hôm sau; - Buổi chiều, GV cho trẻ cùng nhau xem những đoạn video với nội dung hướng về “xung đột giữa trẻ khi chơi, và cách giải quyết xung đột”. Khi xem, trẻ sẽ biết tự rút kinh nghiệm cho bản thân, và sẽ áp dụng vào TC; - Buổi chiều, GV có thể tổ chức cho trẻ ghép các nhóm chơi với các độ tuổi khác nhau, tạo điều kiện cho trẻ lớn giúp đỡ trẻ bé, và khi có xung đột xảy ra giữa các trẻ bé, các anh, chị lớn giúp các em giải quyết xung đột... Sự tương tác giữa các trẻ khác nhau về độ tuổi, hay nói cách khác là khác nhau về nhận thức cho phép trẻ thể hiện, trao đổi các ý tưởng và đóng góp vào sự hiểu biết của nhau. Khi trẻ em là điểm tựa cho nhau, chúng có thể sửa đổi nhiệm vụ, và hỗ trợ cho nhau để hoàn thành nhiệm vụ. Lý thuyết vùng phát triển gần của Vygotski cho rằng, trẻ có thể học bằng cách bắt chước những hành vi của những trẻ khác cùng thực hiện trong HĐ tập thể, miễn là hành vi quan sát được nằm trong khu vực phát triển gần của trẻ. Vùng phát triển gần đề cập khả năng của trẻ có thể thực hiện hành động phối hợp với những trẻ khác, khi trẻ chưa có khả năng thực hiện hành động ấy một cách độc lập, nhưng có khả năng thực hiện một cách độc lập trong tương lai không xa.

HĐVC là HĐ chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Khi tham gia vào HĐ chơi chung, trẻ thường nảy sinh xung đột, đó là điều không thể tránh khỏi trong quá trình vận động và phát triển của trẻ. Xung đột tiêu cực làm kìm hãm sự phát triển, ngược lại xung đột tích cực thúc đẩy sự phát triển của trẻ. Xung đột có thể biến thành tiêu cực hay trở nên tích cực phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố giáo dục, vào người lớn. Lý thuyết “vùng phát triển gần nhất” của Vygotski đề cao vai trò của người lớn: người lớn là thang đỡ, điểm tựa cho mọi HĐ của trẻ, là người tác động vào vùng phát triển gần của trẻ, điều hôm nay trẻ làm dưới sự khơi gợi, hướng dẫn của người lớn, hôm sau trẻ có thể làm một mình. Việc người lớn tổ chức HĐVC nhằm hạn chế xung đột giữa các trẻ, hay việc người lớn tham gia làm trung gian hòa giải trong các cuộc xung

(Xem tiếp trang 14)

hoạt của con người, cây cối con vật theo mùa; nhận ra sự thay đổi của một số hiện tượng tự nhiên. VD: nhìn thấy mây đen kéo đến, gió thổi mạnh trẻ đoán sắp có mưa; nắm được một số đặc điểm, tính chất của nước, không khí, ánh sáng và sự cần thiết của chúng với cuộc sống con người, con vật và cây cối; nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. VD: “cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”. Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. VD: “nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”. Từ những trải nghiệm thực tiễn trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. VD: làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.

2. Hiệu quả của sự phát triển khả năng PĐ, SL ở trẻ phụ thuộc vào phương pháp tổ chức, quá trình tổ chức hoạt động của giáo viên và sự hoạt động tích cực của bản thân trẻ. Thực chất của việc kích thích trẻ SL là tạo cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động quan sát, trải nghiệm với các sự vật, hiện tượng, khuyến khích trẻ giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng hệ thống các câu hỏi như: “Tại sao cháu chọn lựa cách làm này mà không làm cách khác? Ảnh hưởng của cách làm đó như thế nào? Điều gì sẽ xảy ra nếu...?”. VD: Dựa trên thử nghiệm trồng cây không có nước (cây bị héo), trẻ SL không có nước thì mọi sinh vật đều không sống được: “cây cối héo úa, con người mệt mỏi do khát nước, đất đai hạn hán...”.

Vì thế, khi tổ chức hoạt động khám phá về các hiện tượng tự nhiên, giáo viên cần lập kế hoạch hoạt động khám phá một cách khoa học nhằm huy động tối đa sự tham gia của các giác quan ở trẻ. Cùng với việc xây dựng môi trường hoạt động có tính mở, kích thích trẻ khám phá tích cực, giáo viên linh hoạt trong việc vận dụng hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo (sử dụng trò chơi, yếu tố chơi) kích thích trẻ khám phá. Việc lựa chọn các hiện tượng tự nhiên phù hợp cũng như phát hiện, tạo ra các tình huống có vấn đề cho trẻ khám phá sẽ có hiệu quả lớn trong việc phát triển khả năng của trẻ. Hay việc tổ chức cho trẻ làm các thí nghiệm đơn giản, phù hợp sẽ góp phần kích thích trẻ SL một cách rất tích cực. Ngoài ra, giáo viên có thể kích lệ trẻ SL logic bằng cách khuyến khích trẻ xem xét những khía cạnh khác nhau của mỗi sự việc hay tình huống.

Phát triển khả năng PĐ, SL của trẻ mẫu giáo 5-6 là một nhiệm vụ thường xuyên và rất quan trọng trong chăm sóc và giáo dục trẻ mẫu giáo. Được tham gia khám phá về các hiện tượng tự nhiên sẽ góp phần

giúp trẻ trở nên chủ động hơn trong các PĐ, SL cũng như trong các hoạt động khác, tạo nền tảng vững chắc cho việc học tập ở các độ tuổi tiếp theo. □

Tài liệu tham khảo

1. Huỳnh Văn Sơn. “Khả năng phán đoán - suy luận của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở nội thành TP. Hồ Chí Minh”. Tạp chí Khoa học và công nghệ, Đại học Đà Nẵng, số 6 (41), 2010.
2. Huỳnh Văn Sơn. *Nghiên cứu mức độ trí tuệ của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*. Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Hà Nội, 2004.
3. Lê Xuân Hồng - Lê Thị Khang - Hồ Lai Châu - Hoàng Mai. **Những kĩ năng sư phạm mầm non - Phát triển những kĩ năng cần thiết cho trẻ mầm non**, tập 2. NXB Giáo dục, H. 2000.

SUMMARY

This article pointed out the role of judgment, deductive ability and development of the ability of 5-6 years old preschool children. The discovery of the closer natural phenomena around them (Weather: sun, rain, wind, storm...); season; Day and night, sun and moon; water; Air, light,...) that will create more opportunities for children to be experienced directly by all the senses, help them develop the ability of observation, judgment, deduction.

Giải quyết xung đột của trẻ...

(Tiếp theo trang 12)

đột của trẻ, thậm chí có thể tạo ra các tình huống có vấn đề cho trẻ tranh cãi, từ đó điều khiển các mối quan hệ xung đột giữa trẻ là hành động gián tiếp cung cấp cho trẻ các chuẩn mực xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. A.V. Daparogiet. *Những cơ sở giáo dục học mẫu giáo*, tập 2. Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 1987.
2. Nguyễn Thị Hòa. **Giáo dục học mầm non**. NXB Đại học sư phạm, H. 2009
3. Đinh Thị Kim Thoa. “Xung đột và sự phát triển những hiểu biết xã hội ở trẻ mẫu giáo”. Tạp chí *Nghiên cứu giáo dục*, số 5, năm 2000; tr 24.
4. Nguyễn Ánh Tuyết. **Giáo dục trẻ mẫu giáo trong nhóm bạn bè**. NXB Giáo dục, H. 1980.

SUMMARY

The cause of the conflict preschoolers in fun activities, especially in games played on the theme. Affirming conflict is an objective phenomenon in their play activities. Inspired by the theory of “the most recent development of the LX Vygotski”, proposing a number of measures to resolve conflicts for children.